TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **98**/2023/HS-ST
Ngày: 05-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Tấn Đạt;

- Bà Trương Thị Thu Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trần Trung T**, sinh năm 2004, tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; nơi ở hiện tại: Phòng trọ số 1, Nhà trọ N, số C7, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; giới Th: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn H và bà Trần Thị Mộng T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; ngày 13/12/2022 ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trương Văn A, bà Phù Đức L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/12/2022, trong lúc lực lượng Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra hành chính (*theo Kế hoạch kiểm tra hành chính số 87/KH-CAP ngày*

16/11/2022 của Công an phường Phú Thọ) căn nhà trọ không số, địa chỉ tại đường hẻm số 22, tổ 22, khu phố 2, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì phát hiện 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma tuý) đang để trên tấm nệm của căn phòng trọ số 11 của các đối tượng Trương Văn A và Phù Đức L. Quá trình làm việc, A và L khai nhận, chất màu trắng trong túi nylon miệng kéo dính là ma tuý khay (Ketamine) do A và L mua về để sử dụng nên lực lượng Công an lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A và L về hành vi tàng trữ trA phép chất ma túy và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi, màu trắng, có số thuê bao 0376.939.424; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại JANUS, màu đỏ-đen, biển số 49G1-646.68; 01 (một) loa nghe nhạc và 01 (một) đèn led chiếu sáng nhiều màu. Cùng ngày 13/12/2022, Công an phường Phú Thọ đã chuyển hồ sơ vụ việc, số vật chứng nêu trên và đối tượng A, L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một để tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/12/2022, sau khi T biết được sự việc Trương Văn A và Phù Đức L bị lực lượng Công an phường Phú Thọ bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để đầu thú; đồng thời, T tự nguyện giao nộp số vật chứng, gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-bạc-đen, biển số 67D1-087.94; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95, số IMEI: 862823050310678, có số thuê bao 0378.968.076.

Quá trình xác minh và điều tra Nguyễn Trần Trung T, Trương Văn A và Phù Đức L khai nhận như sau: Khoảng 02 giờ ngày 13/12/2022, trong lúc A và L đang ở căn phòng trọ số 11 thuộc nhà trọ không số, địa chỉ tại đường hẻm số 22, tổ 22, khu phố 2, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì A và L nảy sinh ý định đi tìm mua ma tuý về sử dụng. Thực hiện ý định trên, A sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi, màu trắng, số thuê bao 0376.939.424 gọi đến số thuê bao 0378.968.076 của Nguyễn Trần Trung T để hỏi mua 01 túi ma túy khay (Ketamine); 01 viên thuốc lắc (MDMA); đồng thời hỏi thuê thêm 01 loa nghe nhạc và 01 đèn led chiếu sáng nhiều màu, với tổng số tiền là 3.400.000 đồng (tiền của L và A); T đồng ý và hẹn A đi đến khu vực phía trước quán Trần Long, đường Nguyễn Hữu Cảnh, khu phố 3, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để nhận ma tuý; loa nghe nhạc và đèn led chiếu sáng nhiều màu; A đồng ý. Khoảng 30 phút sau, T đi đến phía trước quán Trần Long và gọi điện thoại cho A rồi A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại JANUS, màu đỏ-đen, biển số 49G1-646.68 đi đến gặp T. Tại đây, A đưa cho T số tiền 3.400.000 đồng rồi nhận 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa ma túy khay (Ketamine); 01 viên thuốc lắc (MDMA); 01 loa nghe nhạc và 01 đèn led chiếu sáng nhiều màu rồi đem về phòng trọ cùng L lấy ma tuý ra để cùng nhau sử dụng. Số ma tuý còn lại, A và L để trên tấm nệm trong phòng trọ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày 13/12/2022, Công an phường Phú Thọ tiến hành kiểm tra hành chính thì phát

hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A và L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý như đã nêu trên.

Ngoài ra, quá trình làm việc, Nguyễn Trần Trung T và Trương Văn A còn khai nhận, trước đó T đã bán ma tuý cho A 02 (hai) lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng tháng 8/2022 (không xác định rõ ngày), tại khu vực phía trước Quán Trần Long, Nguyễn Trần Trung T đã bán cho Trương Văn A 01 túi nylon hàn kín, chứa chất ma tuý khay (Ketamine) và 02 viên thuốc lắc (MDMA) với tổng số tiền 2.000.00 đồng.

- Lần thứ hai: Khoảng giữa tháng 11/2022 (không xác định rõ ngày), tại khu vực phía trước Quán Trần Long, Nguyễn Trần Trung T đã bán cho Trương Văn A 01 túi nylon hàn kín, chứa chất ma tuý khay (Ketamine) và 03 viên thuốc lắc (MDMA) với tổng số tiền 3.400.000 đồng.

Ngày 13/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương tiến hành cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ của Trương Văn A và Phù Đức L, xác định: 01 (một) túi nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ký hiệu M, có khối lượng 0,5250 gam. Do trọng lượng ma tuý chưa đủ định lượng cấu thành tội Tàng trữ trA phép chất ma tuý, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên cùng ngày 13/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra quyết định trả tự do cho A và L. Đồng thời, qua xét nghiệm nhanh ma tuý đối với A và L đều cho kết quả dương Th với các chất ma tuý loại Ketamine và MDMA. Do đó, ngày 14/3/2023, Công an thành phố Thủ Dầu Một ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 96, 97 đối với A và L về hành vi tàng trữ trA phép chất ma tuý mỗi người 3.500.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 578/KL-KTHS(MT) ngày 21/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Trương Văn A và Phù Đức L; người chứng kiến Huỳnh Thanh Phong; chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Đức Thiện và hình dấu đỏ của Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bên trong bì thư có: 01 (một) túi nylon hàn kín, bên trong chưa chất tinh thể màu trắng là ma tuý, loại Ketamine, có khối lượng 0,5250 gam; khối lượng hoàn lại sau giám định khối lượng 0,4364 gam. Đối với số ma tuý này, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với điện thoại nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi, màu trắng, có số thuê bao 0376.939.424 thu giữ của Trương Văn A, quá trình điều tra, xác định điện thoại trên là của A dùng để liên lạc mua ma tuý nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại JANUS, màu đỏ-đen, biển số

49G1-646.68, quá trình điều tra, xác định do Phù Đức L đứng trên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 14/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 23 giao trả xe mô tô trên cho L.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-bạc-đen, biển số 67D1-087.94, quá trình điều tra, xác định là của ông Nguyễn Tấn H (cha ruột của bị cáo). Ngày 13/12/2023, ông H cho T mượn xe để làm phương tiện đi lại, sau đó T tự ý sử dụng làm phương tiện phạm tội ông H không biết. Ngày 14/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 24 giao trả xe cho ông H.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95, số IMEI: 862823050310678, có số thuê bao 0378.968.076, 01 loa nghe nhạc; 01 đèn led chiếu sáng nhiều màu, quá trình điều tra xác định là của Nguyễn Trần Trung T nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Cáo trạng số 89/CT-VKSTDM ngày 22/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trần Trung T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Trung T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu, tiêu huỷ: 0,4364 gam ma tuý, loại Ketamine hoàn lại sau giám định;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi, màu trắng thu giữ của Trương Văn A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95; 01 loa nghe nhạc và 01 đèn led chiếu sáng nhiều màu thu giữ của Nguyễn Trần Trung T.

+ Buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính (03 lần bán ma tuý cho Trương Văn A) là 8.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và cho rằng do hoàn cảnh khó khăn nên mới đi bán ma tuý; bị cáo không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nội dung bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 45 phút, ngày 13/12/2022 bị cáo Nguyễn Trần Trung T đã có hành vi bán cho Trương Văn A 01 túi nylon hàn kín, chứa chất ma tuý khay (Ketamine) và 01 viên thuốc lắc (MDMA) với số tiền 3.400.000 đồng. Đồng thời, cũng tại địa điểm này, vào khoảng tháng 8/2022 (không xác định rõ ngày), T còn bán cho Trương Văn A 01 túi nylon hàn kín, chứa chất ma tuý khay (Ketamine); 02 viên thuốc lắc (MDMA) với số tiền 2.000.000 đồng và vào khoảng giữa tháng 11/2022 (không xác định rõ ngày), T bán cho Trương Văn A 01 túi nylon hàn kín, chứa chất ma tuý khay (Ketamine) và 03 viên thuốc lắc (MDMA) với số tiền 3.400.000 đồng. Nên hành vi mà bị cáo T thực hiện đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma tuý, với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến công tác quản lý độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma tuý, xâm phạm sức khoẻ con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay Nhà nước và các tổ chức xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người biết về tác hại của ma tuý và phòng chống các loại tội phạm về ma tuý, bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo sinh ngày 29/11/2024, Th đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi bán ma tuý lần thứ nhất và lần thứ hai cho Trương Văn A thì bị cáo có độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đối với 0,4364 gam ma tuý, loại Ketamine hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi, màu trắng, có số thuê bao 0376.939.424; 01 loa nghe nhạc và 01 đèn led chiếu sáng nhiều màu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95, số IMEI: 862823050310678, có số thuê bao 0378.968.076, là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 8.800.000 đồng mà bị cáo có được từ 03 lần bán ma tuý cho Trương Văn A, là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Trung T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Trung T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 0,4364 gam ma tuý, loại Ketamine, theo Kết luận giám định số 578/KL-KTHS(MT) ngày 21/12/2022 của phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bình Dương và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 13/12/2022 tại phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Xiaomi loại Redmi, màu trắng có sim bên trong (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động); 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO A95, màu trắng, có sim bên trong (không kiểm tra chi tiết tình trạng

hoạt động); 01 (một) loa nghe nhạc và 01 (một) đèn led chiếu sáng nhiều màu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 096.23 ngày 22/5/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

- Buộc bị cáo Nguyễn Trần Trung T phải nộp sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 8.800.000 đồng thu lợi bất chính.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trần Trung T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh